

Số: 2861/UBND

Uông Bí, ngày 04 tháng 10 năm 2024

V/v hướng dẫn thực hiện
Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND
ngày 23/9/2024 của HĐND tỉnh về
thực hiện hỗ trợ học phí cho trẻ em
mầm non, học sinh phổ thông, học
viên GDTX năm học 2024 -2025

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố.

Thực hiện Công văn số 3172/HD-SGDĐT ngày 04/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn “Triển khai thực hiện hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2024 - 2025 theo Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 23/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh”.

Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí yêu cầu các đơn vị Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND các xã, phường khẩn trương triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ học phí kỳ I năm học 2024-2025 cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Uông Bí theo các nội dung hướng dẫn tại Công văn số 3172/HD-SGDĐT ngày 04/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (*gửi kèm theo*). Trong đó lưu ý các nội dung chính sau:

I. Hồ sơ, trình tự tổ chức thực hiện hỗ trợ

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị (trường mầm non, phổ thông công lập và các trường tư thục trên địa bàn); **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội** hướng dẫn Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, bao gồm cả học viên đang học tại các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn cấp huyện do Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên phối hợp dạy theo chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông; **UBND các xã, phường** hướng dẫn các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập tư thục trên địa bàn.

2. Từ ngày 05-10 tháng 10/2024 (đối với Học kỳ I) và từ ngày 01-06 tháng 3/2025 (đối với Học kỳ II), cơ sở giáo dục tổ chức thẩm định và lập danh sách đối tượng được hỗ trợ (theo Mẫu số 01 kèm Hướng dẫn này).

3. Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân các xã, phường, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành thẩm định danh sách đề nghị hỗ trợ của các cơ sở giáo dục. Trường hợp không đủ điều kiện hỗ trợ thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do không được hỗ trợ cho cơ sở giáo dục để thông báo cho đối tượng biết.

Căn cứ kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ học phí của các cơ sở giáo

dục, Ủy ban nhân dân các xã, phường, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp số lượng, kinh phí đề nghị hỗ trợ (theo Mẫu số 02 kèm Hướng dẫn này) kèm theo Tờ trình gửi UBND thành phố ban hành quyết định phê duyệt số lượng đối tượng được hỗ trợ học phí, kinh phí hỗ trợ của từng cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày UBND thành phố ban hành quyết định phê duyệt số lượng đối tượng được hỗ trợ, việc hỗ trợ học phí được thực hiện như sau:

a. Đối với trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở đang học tại trường công lập trên địa bàn (trừ đối tượng đã được hưởng chính sách hỗ trợ khác). Thực hiện việc hỗ trợ học phí cho các đối tượng được hỗ trợ tại các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý như phương thức cấp bù tiền miễn học phí quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

b. Đối với học viên giáo dục thường xuyên thuộc các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (trừ đối tượng đã được hưởng chính sách hỗ trợ khác). Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm chi trả, quyết toán kinh phí hỗ trợ học phí trực tiếp (hoặc ủy quyền cho cơ sở giáo dục chi trả trực tiếp) cho học viên (nếu đủ từ 18 tuổi trở lên) hoặc cha mẹ hoặc người giám hộ của học viên thuộc đối tượng được hỗ trợ đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn (bao gồm cả học viên đang học tại các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn cấp huyện do Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên phối hợp dạy theo chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông) như phương thức hỗ trợ học phí quy định tại Điều 22 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

c. Đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông học tại trường tư thục: Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm chi trả, quyết toán kinh phí hỗ trợ học phí trực tiếp (hoặc ủy quyền cho cơ sở giáo dục chi trả trực tiếp) cho đối tượng (nếu đủ từ 18 tuổi trở lên) hoặc cha mẹ hoặc người giám hộ của đối tượng được hỗ trợ đang học tại cơ sở giáo dục tư thục như quy định tại Điều 22 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

d. Đối với trẻ em mầm non học tại nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép hoạt động theo quy định: Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện chi trả, quyết toán kinh phí hỗ trợ học phí trực tiếp (hoặc ủy quyền cho cơ sở giáo dục chi trả trực tiếp) cho cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em đang học tại nhóm lớp trên địa bàn.

5. Lưu ý khi triển khai thực hiện chính sách người đứng đầu cơ sở giáo dục và cơ quan, đơn vị được giao hoặc được ủy quyền triển khai thực hiện chính sách chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác số liệu, hồ sơ, đối tượng được hưởng và trình tự thủ tục thực hiện việc hỗ trợ học phí; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng, nội dung và mức hỗ trợ; tuyệt đối không để xảy ra vi phạm trực lợi chính sách, thất thoát ngân sách nhà nước; chủ động thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với trường hợp vi phạm.

- Khi thực hiện chi trả trực tiếp tiền hỗ trợ học phí theo phương thức được hướng dẫn tại các điểm b, c, d mục 4 phần này, cơ quan/đơn vị chịu trách nhiệm chi trả hoặc cơ sở giáo dục được ủy quyền chi trả lập danh sách (theo Mẫu số 03 kèm Hướng dẫn này) để chi trả tiền hỗ trợ; sau khi chi trả, cơ sở giáo dục được ủy

quyền chi trả (nếu có) nộp danh sách cho cơ quan/đơn vị ủy quyền để theo dõi, quyết toán; ưu tiên phương thức thanh toán không dùng tiền mặt và có chứng từ chi trả qua ngân hàng/kho bạc kèm theo; trường hợp chi trả bằng tiền mặt thì đối tượng được hưởng hỗ trợ (nếu đủ từ 18 tuổi trở lên) hoặc cha mẹ hoặc người giám hộ của đối tượng ký vào danh sách sau khi nhận tiền;

- Trường hợp đối tượng chưa được hỗ trợ học phí tại kỳ hỗ trợ Học kỳ I (tháng 10/2024) thì được truy lĩnh trong kỳ hỗ trợ Học kỳ II (tháng 3/2025).

II. Nguồn và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ

1. Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ

a. Đối với học kỳ I năm học 2024 - 2025: từ nguồn Ngân sách tỉnh giao dự toán bổ sung năm 2024.

b. Đối với học kỳ II năm học 2024 - 2025: Các đơn vị lập dự toán kinh phí thực hiện hỗ trợ, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách năm 2025 trình qua Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tổng hợp để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt bố trí kinh phí thực hiện.

2. Quyết toán kinh phí hỗ trợ

Kinh phí chi thực hiện chính sách hỗ trợ học phí cho đối tượng quy định tại Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND được hạch toán, quyết toán vào chi ngân sách năm 2024 (đối với Học kỳ I năm học 2024 - 2025) và năm 2025 (đối với Học kỳ II năm học 2024 - 2025) của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn (Chương, loại, khoản tương ứng, tiểu mục 7766).

III. Thời gian thực hiện và báo cáo kết quả

Đề nghị các đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện từng đợt về Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp báo cáo UBND thành phố. Đối với học kỳ I năm học 2024-2025 **trước ngày 18/10/2024** và đối với học kỳ II năm học 2024- 2025 **trước ngày 20/3/2025**.

Trên đây là hướng dẫn triển khai thực hiện hỗ trợ học phí năm học 2024 - 2025 theo Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 23/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố tổng hợp và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy, HĐND TP (b/c)
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND TP (cđ)
- Như kính gửi (thực hiện);
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thành